

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

SỞ NỘI VỤ TỈNH ĐỒNG NAI	
CÔNG	SỐ: 280/KH
VĂN	NGÀY: 02/02/13
ĐẾN	CHUYÊN: _____
PHỤC	LƯU HỒ SỐ: _____

Số: 1091 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 04 tháng 02 năm 2013

KẾ HOẠCH **Cải cách hành chính năm 2013**

Thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2013, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

Thực hiện đồng bộ các nội dung của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; trọng tâm là nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II. NHIỆM VỤ

1. Cải cách thể chế

a) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản pháp luật của chính quyền các cấp nhằm bảo đảm thể chế hóa kịp thời các quy định của pháp luật phù hợp với thực tiễn của địa phương.

b) Thực hiện kiểm tra, rà soát hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật nhằm kịp thời phát hiện, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những văn bản chồng chéo, không phù hợp.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Triển khai thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tổ chức rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính mới ban hành hoặc hủy bỏ, bãi bỏ các thủ tục hành chính hết hiệu lực thi hành bảo đảm bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của từng cơ quan, đơn vị đúng, đầy đủ.

- Thực hiện công tác kiểm soát văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính trước khi ban hành và kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính sau khi văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

- Thực hiện công khai bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị theo quy định tại văn bản số 5647/UBND-KSTT ngày 30/7/2012 của UBND tỉnh Đồng Nai.

b) Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính theo Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ kiểm soát và giải quyết thủ tục hành chính.

c) Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tiếp tục triển khai củng cố, kiện toàn thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh; thực hiện thống nhất Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo đúng quy định của Quyết định 93/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và văn bản số 605/UBND-KSTT ngày 21/01/2013 của UBND tỉnh

- Rà soát, quy chế phối hợp thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông của các cơ quan, đơn vị để điều chỉnh cho phù hợp.

- Xây dựng, triển khai thực hiện cơ chế một cửa liên thông giữa cơ quan hành chính nhà nước cùng cấp và giữa các cơ quan hành chính các cấp ở các thủ tục hành chính: đất đai, nhà ở, xây dựng, bảo trợ xã hội.

- Triển khai thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ theo Quyết định số 73/2012/QĐ-UBND ngày 10/12/2012 của UBND tỉnh.

- Triển khai phân mềm tin học vào tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

- Triển khai thực hiện cơ chế một cửa liên thông tại UBND cấp huyện theo hướng hiện đại, nhằm giảm thời gian giải quyết, giảm cường độ lao động của CBCCVC và tạo môi trường thân thiện với công dân khi đến giao dịch tại cơ quan hành chính nhà nước theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 415/TB-VPCP ngày 20/12/2012 và của UBND tỉnh tại văn bản số 605/UBND-KSTT ngày 21/01/2013.

- Triển khai các hình thức dịch vụ hành chính công trực tuyến với nhân dân, doanh nghiệp từ mức độ 2 trở lên trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp của tỉnh để điều chỉnh hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; thực hiện biên chế không đúng quy định.

b) Rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp của UBND tỉnh, qua đó đẩy mạnh việc thực hiện phân cấp quản lý trên các lĩnh vực

nhằm đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và chủ động nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của từng cơ quan, đơn vị.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức

a) Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác, bản lĩnh chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm việc bồi dưỡng phù hợp với thực tế của cơ quan, đơn vị, chú trọng bồi dưỡng đạo đức công vụ, kiến thức, kỹ năng làm việc, xử lý tình huống, nghiệp vụ quản lý hành chính Nhà nước; chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả, đúng tiến độ các kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011-2015 (*Kế hoạch số 8244/KH-UBND ngày 22/11/2011 về đào tạo, bồi dưỡng CBCC tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 3776/QĐ-UBND ngày 29/12/2011 về phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCC cấp xã*).

Trong năm, có ít nhất 95% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện đạt tiêu chuẩn chức danh theo quy định; 90% cán bộ, công chức cấp xã đạt tiêu chuẩn quy định, trong đó có trên 40% có trình độ từ Cao đẳng, Đại học trở lên.

b) Thực hiện tốt công tác thu hút, đãi ngộ người có trình độ, năng lực về công tác tại các cơ quan nhà nước, nhất là ở cấp xã (*theo Quyết định số 31/2008/QĐ-UBND ngày 14/4/2008 của UBND tỉnh*).

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất nhằm chấn chỉnh một cách mạnh mẽ về kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước; kịp thời tuyên dương, khen thưởng cán bộ, công chức có tinh thần tận tụy phục vụ; đồng thời, xử lý nghiêm đối với các trường hợp sai phạm và kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ, công chức thoái hóa, biến chất.

Mỗi đơn vị, địa phương tiến hành kiểm tra về cải cách hành chính ít nhất 50% số cơ quan, đơn vị trực thuộc hoặc trong phạm vi quản lý ngành, lĩnh vực.

d) Tiếp tục tổ chức lấy ý kiến người dân về sự phục vụ của các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp y tế, giáo dục.

5. Cải cách tài chính công

Nâng cao hiệu quả, bảo đảm đúng các quy định trong việc thực hiện các quy định của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, biên chế và kinh phí đối với các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và Nghị định số 115/2005/NĐ-CP của Chính phủ.

6. Hiện đại hoá nền hành chính nhà nước

- Triển khai mạnh mẽ việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị; 100% đơn vị cấp sở, cấp huyện tổ chức triển khai thực

hiện lộ trình thay đổi văn bản điện tử theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 8708/UBND-TTTH ngày 05/11/2012.

- Tiếp tục triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Rà soát, đầu tư, nâng cấp, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã đúng quy định (theo Quyết định số 1441/QĐ-TTg ngày 06/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư trụ sở cấp xã, phường bảo đảm yêu cầu cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước).

7. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân về cải cách hành chính. Trang thông tin điện tử của tỉnh, Báo Đông Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Đài truyền thanh cấp huyện đăng tin, mở chuyên trang, chuyên mục về cải cách hành chính.

b) Đăng tin, công khai và cập nhật kịp thời bộ thủ tục hành chính được UBND tỉnh ban hành trên Trang thông tin điện tử của tỉnh và trên Trang thông tin điện tử của các đơn vị nơi có trang thông tin điện tử để nhân dân biết, thực hiện và giám sát.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch của tỉnh, các Sở, Ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị mình; xác định nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp cụ thể, tổ chức thực hiện có hiệu quả tại cơ quan, đơn vị mình.

2. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp chịu trách nhiệm trong việc triển khai cải cách hành chính và trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện tại đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra nhất là thực hiện tự kiểm tra. Có kế hoạch phân bổ chỉ tiêu kinh phí và các nguồn lực khác nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính.

3. Cấp ủy trong các cơ quan hành chính nhà nước, các cấp ủy địa phương, đơn vị sự nghiệp tăng cường lãnh đạo thực hiện cải cách hành chính; chú trọng công tác giáo dục đạo đức và phẩm chất chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tụy phục vụ nhân dân.

4. Dẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, sáng tạo, hiệu quả, đưa thông tin cải cách hành chính đến mọi tầng lớp nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức.

5. Các ngành, các cấp bố trí kinh phí cho việc thực hiện cải cách hành chính như: công tác tuyên truyền cải cách hành chính; đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cải cách hành chính; trang bị phương tiện làm việc, trụ sở làm việc và hoạt động khác liên quan đến công tác cải cách hành chính.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính thực hiện theo Thông tư 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước và được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước.

V. TRÁCH NHIỆM CHỦ TRÌ THỰC HIỆN TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1. Giao Giám đốc Sở, thủ trưởng cơ quan ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện trực tiếp triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính của ngành, địa phương mình phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành, Trung ương và nội dung Kế hoạch này.

- Chủ động xây dựng Quy chế phối hợp theo cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước.

- Có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết các phản ánh của tổ chức, công dân và giải trình với cấp thẩm quyền về việc thực hiện thủ tục hành chính chưa tốt thuộc lĩnh vực và địa phương mình phụ trách theo tinh thần của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ.

- Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 06 năm 2010 của Chính phủ: các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện việc rà soát, thực hiện các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên tất cả lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp;

- Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác cải cách hành chính tại các phòng, ban; UBND cấp huyện, UBND cấp xã, nhất là kiểm tra việc tổ chức thực hiện cải cách hành chính và thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã;

2. Sở, Ban, ngành sau đây chịu trách nhiệm chủ trì và phối hợp với các cơ quan khác trong công tác cải cách hành chính:

a) Sở Nội vụ:

- Có trách nhiệm tham mưu giúp UBND tỉnh tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này; hướng dẫn, đôn đốc; tham mưu giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai và lập báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả thực hiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính giai đoạn 2013-2015 và năm 2013, Kế hoạch Kiểm tra cải cách hành chính năm 2013.

- Chịu trách nhiệm chủ trì tổ chức thực hiện các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách thủ tục hành chính.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành có liên quan tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT vào Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, nơi có đủ điều kiện để triển khai, ít nhất 04 đơn vị.

- Chủ trì phối hợp các ngành, đơn vị liên quan xây dựng Đề án thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại tại UBND cấp huyện.

- Chủ trì phối hợp các ngành liên quan thường xuyên kiểm tra, thanh tra công vụ các cơ quan, đơn vị địa phương trong thực hiện cải cách hành chính, giờ làm việc, đạo đức công vụ... bằng nhiều hình thức; thực hiện kết luận, kiểm tra, thanh tra và chịu trách nhiệm trong việc xử lý và kiến nghị xử lý theo thẩm quyền những trường hợp đơn vị, cá nhân có tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng.

- Kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với lãnh đạo cơ quan trong việc xây dựng kế hoạch, triển khai và kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; việc giải quyết hồ sơ cho tổ chức và cá nhân của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những lĩnh vực nhạy cảm như: đất đai, xây dựng...

- Tiếp tục phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức lấy ý kiến người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính và dịch vụ công về y tế, giáo dục.

b) Sở Tư pháp:

- Chịu trách nhiệm chủ trì nội dung cải cách thể chế, thực hiện việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật. Định kỳ hằng quý, có văn bản báo cáo về UBND tỉnh kết quả xây dựng và rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn; phát hiện kịp thời những văn bản ban hành không phù hợp với pháp luật hoặc không phù hợp với thực tiễn, gây khó khăn cho sinh hoạt, đời sống của nhân dân... để kịp thời kiến nghị bãi bỏ, điều chỉnh, bổ sung;

- Chịu trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực thi thủ tục hành chính. Phối hợp với Sở Nội vụ kiểm tra việc chấp hành quyết định công bố Bộ thủ tục hành chính.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện đầu tư xây dựng nơi làm việc của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở các Sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã bảo đảm diện tích, trang thiết bị theo quy định (*Quyết định số 1441/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ*).

d) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tiếp tục triển khai việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Phối hợp và hỗ trợ triển khai ứng dụng các phần mềm tin học vào quản lý, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

e) Sở Tài chính: Thực hiện cải cách tài chính công.

f) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Triển khai phần mềm tin học vào quản lý, giải quyết thủ tục hành chính ở cấp huyện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Triển khai các hình thức dịch vụ hành chính công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Thực hiện sơ kết các chương trình, dự án, kế hoạch về ứng dụng CNTT của tỉnh trong phạm vi Kế hoạch cải cách hành chính này.

h) Đài Phát thanh - Truyền hình, Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Cổng thông tin điện tử của tỉnh tiếp tục duy trì và xây dựng các chuyên mục cải cách hành chính, tuyên truyền cải cách hành chính.

Trên đây là kế hoạch cải cách hành chính năm 2013 của UBND tỉnh, yêu cầu Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các cấp tổ chức thực hiện; trong quá trình triển khai, có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, chỉ đạo/.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Bộ Nội vụ (A+B);
- Thường trực TƯ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành; Công an, Thuế, Hải quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Báo, Đài PT-TH;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Đình Quốc Thái

NỘI DUNG CÔNG VIỆC CHỦ YẾU VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2013

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1091 /KH-UBND
ngày 04 tháng 02 năm 2013 của UBND tỉnh Đồng Nai)



STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp chính	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	Công tác chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính				
1	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2013.	- Các Sở, Ban, ngành, - UBND cấp huyện, xã	Sở Nội vụ	Quý I/2013	
2	Kiểm tra thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn.	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.		Thường xuyên	
II	Cải cách thể chế				
1	Rà soát văn bản quy phạm pháp luật của UBND các cấp, kiến nghị các cấp có thẩm quyền bãi bỏ, hủy bỏ.	Sở Tư pháp	- Các Sở, Ban, ngành - UBND cấp huyện, xã	Thường xuyên	
III	Cải cách tổ chức bộ máy				
1	Rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương.	Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện.	Sở Nội vụ	Thường xuyên	
2	Xây dựng Bộ chỉ số đánh giá CCHC cấp Sở, cấp huyện và cấp xã	Sở Nội vụ		Quý II/2013	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp chính	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
IV	Cải cách thủ tục hành chính				
1	Kiểm soát việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp.	Sở Tư Pháp	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Thường xuyên	
2	Rà soát cấp nhật, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính theo văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Sở Tư Pháp	Thường xuyên	
3	Củng cố, hoàn thiện thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 93/2007/TĐ-CP.	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Sở Nội vụ	Thường xuyên	
4	Xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế một cửa liên thông đối với các thủ tục hành chính ở lĩnh vực đất đai, nhà ở.	Sở Tài nguyên và Môi Trường	- Sở Nội vụ - UBND cấp huyện	Quý III/2013	
5	Xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế một cửa liên thông đối với các thủ tục hành chính ở lĩnh vực xây dựng.	Sở Xây dựng	- Sở Nội vụ - UBND cấp huyện	Quý III/2013	
6	Xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế một cửa liên thông đối với các thủ tục hành chính ở lĩnh vực bảo trợ xã hội, người có công.	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	- Sở Nội vụ - UBND cấp huyện	Quý III/2013	
V	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức				
1	Tổ chức tập huấn về nghiệp vụ chuyên môn cải cách hành chính.	- Các Sở, Ban, ngành - UBND cấp huyện		Quý IV/2013	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp chính	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
VI	Cải cách tài chính công				
1	Thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý đối với các cơ quan nhà nước (theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP).	Sở Tài chính	- Các Sở, Ban, ngành - UBND cấp huyện	Trong năm 2013	
2	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập (theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP)	Sở Tài chính	- Các Sở, Ban, ngành - UBND cấp huyện	Trong năm 2013	
3	Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các tổ chức khoa học và công nghệ công lập (theo Nghị định số 115/2005/NĐ-CP và Nghị định số 96/2010/NĐ-CP).	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Trong năm 2013	
VII	Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước				
1	Triển khai áp dụng phần mềm tin học vào thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông cấp huyện.	Sở Thông tin và Truyền thông	- Sở Nội vụ - UBND cấp huyện	Quý IV/2013	
2	Tiếp tục triển khai áp dụng hệ thống tiêu chuẩn TCVN ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các Sở, Ban, ngành - UBND cấp huyện	Thường xuyên	
3	Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước.	- Các Sở, Ban, ngành - UBND cấp huyện - UBND cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	
4	Thực hiện đầu tư các Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã theo Quyết định số 1441/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Quý IV/2013	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp chính	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
5	Xây dựng Đề án thực hiện cơ chế một cửa liên thông theo hướng hiện đại tại UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	- Sở Thông tin và Truyền thông - UBND cấp huyện	Quý III/2013	
6	Triển khai các hình thức dịch vụ hành chính công trực tuyến với nhân dân, doanh nghiệp từ mức độ 2 trở lên trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông		Quý III/2013	
VIII	Công tác tuyên truyền cải cách hành chính				
1	Xây dựng kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính.	Sở Nội vụ	- Đài Phát thanh truyền hình Đồng Nai - Các Sở, ban, ngành	Quý I/2013	
2	Thực hiện lấy ý kiến người dân về chất lượng phục vụ của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp y tế, giáo dục.	Sở Nội vụ	- Các Sở, Ban, ngành; - UBND cấp huyện; - UBND cấp xã.	Thường xuyên	

